

Số: ~~3967~~/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 – 2022” trên địa bàn Thành phố.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ Tư pháp về Ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1758/TTr-STP ngày 26/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022” trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBMTTQVN thành phố Hà Nội;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Đoàn Luật sư Thành phố;
- Hội Luật gia Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP Phạm Chí Công;
Các phòng: NC, TKBT, KT, KGVX;
Trung tâm Tin học Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC_(B).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KẾ CHỨC CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

26/99 (130)

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022”

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~3967~~/QĐ-UBND
ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

Thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 – 2022, Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ Tư pháp về Ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022”, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022” trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Thực hiện toàn diện, hiệu quả các nội dung được giao tại Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018-2022” và Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ Tư pháp về Ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022”.

2. Yêu cầu:

a) Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời những nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Đề án của Chính phủ và Kế hoạch triển khai của Bộ Tư pháp đảm bảo đồng bộ, có hiệu quả và trọng tâm trên địa bàn Thành phố; xác định trách nhiệm và phân công cụ thể nhiệm vụ cho các Sở, Ban, Ngành và UBND quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả với Bộ Tư pháp với các bộ, ngành ở Trung ương và giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Thành phố trong triển khai các nhiệm vụ được giao; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và nhân dân.

II. NỘI DUNG.

Thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Tư pháp.

- Chủ động tham mưu UBND Thành phố triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch này và theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện các nội dung tại Mục II Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết...

- Xây dựng Dự toán Kinh phí và đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND quận, huyện, thị xã.

- Xây dựng Kế hoạch theo các nội dung tại Mục II Kế hoạch này và tổ chức triển khai nghiêm túc, kịp thời.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện đề án gửi Sở Tư pháp trước ngày 31/10 hàng năm.

3. Sở Tài chính.

Hàng năm, có trách nhiệm tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí đảm bảo các hoạt động triển khai nhiệm vụ của Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành Thành phố và đơn vị liên quan; hướng dẫn chế độ chi và thanh quyết toán theo đúng quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Hội Luật gia Thành phố, Đoàn Luật sư Thành phố nghiên cứu, đề xuất các nội dung phục vụ việc lập hồ sơ trình Chính phủ đề nghị xây dựng Luật tổ chức thi hành pháp luật theo Mục IV Phụ lục tại Kế hoạch này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Le Hong Son

Phụ lục

**CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN “ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC
TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2018 – 2022” TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3967/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND Thành phố về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 – 2022” trên địa bàn Thành phố)

| TT | Nội dung thực hiện | Phân công thực hiện | | Sản phẩm | Yêu cầu | Dự kiến thời gian |
|-----|---|-------------------------|--|----------------------|---|---|
| | | Cơ quan, đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | | | |
| I | Hội nghị quán triệt triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án | Sở Tư pháp | Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã | Hội nghị | <ul style="list-style-type: none">- Quán triệt sâu, rộng đến lãnh đạo các Sở, ban, ngành và lãnh đạo UBND cấp huyện và cán bộ, công chức làm công tác pháp chế các Sở, ban ngành, cán bộ, công chức lãnh đạo Phòng Tư pháp.- Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện xác định được cụ thể các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch | Tháng 8/2018 |
| II | Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về “tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong công tác tổ chức thi hành pháp luật” | Sở Tư pháp | Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã | Chỉ thị của Thành ủy | <ul style="list-style-type: none">- Bám sát chỉ đạo của Ban Bí thư và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.- Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. | Sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị và Bộ Tư pháp có hướng dẫn. |
| III | Rà soát, đề xuất sửa | | | | | |

| TT | Nội dung thực hiện | Phân công thực hiện | | Sản phẩm | Yêu cầu | Dự kiến thời gian |
|----|--|-------------------------|---|---|--|---------------------|
| | | Cơ quan, đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | | | |
| | đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật | | | | | |
| 1 | Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật | Sở Tư pháp | Các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã | Báo cáo | Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành. Từ đó đưa ra các đề xuất, kiến nghị cụ thể | Đã hoàn thành |
| 2 | Kinh phí đảm bảo cho công tác tổ chức thi hành pháp luật (trong đó bao gồm theo dõi thi hành pháp luật). | Sở Tư pháp | Các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã | Báo cáo | Đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động tổ chức thi hành pháp luật. | Đã hoàn thành |
| 3 | Nghiên cứu, khảo sát và đề xuất các tiêu chí cụ thể nhằm hoàn thiện Khung theo dõi thi hành pháp luật và Thông tư hướng dẫn tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật; quy trình tiếp | Sở Tư pháp | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã | Báo cáo kết quả thực hiện Đề án, các báo cáo nghiên cứu chuyên đề kết quả | Xây dựng và triển khai Đề án, Kế hoạch và tổ chức điều tra, khảo sát tại các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã | Xong trước năm 2020 |

| TT | Nội dung thực hiện | Phân công thực hiện | | Sản phẩm | Yêu cầu | Dự kiến thời gian |
|----|---|--|--|--------------|--|-----------------------------|
| | | Cơ quan, đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | | | |
| | nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật | | | khảo sát,... | | |
| IV | Phối hợp nghiên cứu, đề xuất chính sách phục vụ việc lập hồ sơ trình Chính phủ đề nghị xây dựng Luật về tổ chức thi hành pháp luật | Sở Tư pháp | Sở, ban, ngành của Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và nhân dân | Báo cáo | Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp | |
| V | Rà soát, đánh giá về đội ngũ cán bộ, công chức và điều kiện đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật | Sở Nội vụ | Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã | Báo cáo | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp số lượng, các điều kiện đảm bảo cho tổ chức thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị. - Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường năng lực và bố trí nguồn lực cho công tác tổ chức thi hành pháp luật | Xong trước tháng 8/2019 |
| VI | Áp dụng tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật | Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã | | | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai nghiêm túc, kịp thời theo yêu cầu của Bộ Tư pháp. - Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Cục Xử lý vi phạm hành | Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp |

| TT | Nội dung thực hiện | Phân công thực hiện | | Sản phẩm | Yêu cầu | Dự kiến thời gian |
|------|---|--|--------------------------|-----------------------------|---|--|
| | | Cơ quan, đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | | | |
| | | | | | chính và theo dõi thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp kịp thời hướng dẫn các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện. | |
| VII | Áp dụng quy trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật | Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã | | | Triển khai nghiêm túc, kịp thời theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp | Theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp |
| VIII | Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin thi hành pháp luật (phục vụ việc báo cáo tình hình thi hành pháp luật) và đánh giá tình hình thi hành pháp luật (quan trắc tình hình thi hành pháp luật) | Sở, ban, ngành của Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã | | Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp | Triển khai nghiêm túc, kịp thời theo yêu cầu của Bộ Tư pháp | Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp |
| IX | Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp triển | Sở, ban, ngành của Thành phố, UBND các quận, huyện, thị | | Theo yêu cầu của Bộ Tư | Triển khai nghiêm túc, kịp thời theo yêu cầu của Bộ Tư pháp | Theo yêu cầu của Bộ Tư |

| TT | Nội dung thực hiện | Phân công thực hiện | | Sản phẩm | Yêu cầu | Dự kiến thời gian |
|----|---|-------------------------|---|--|---|------------------------|
| | | Cơ quan, đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | | | |
| | khai các nội dung tại Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 – 2022” ban hành kèm theo Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ Tư pháp | xã | | pháp | | pháp |
| X | Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung theo yêu cầu tại Kế hoạch này | Sở Tư pháp | Sở, ban, ngành của Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và nhân dân. | Văn bản, công văn đôn đốc và báo cáo kết luận kiểm tra | | Thực hiện Thường xuyên |
| XI | Sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Đề án | Sở Tư pháp | Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã | Kỷ yếu Hội thảo, Tọa đàm, Báo cáo kết quả,... | Đánh giá đầy đủ, khách quan tình hình thực hiện đề án, kịp thời tháo gỡ và đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện đề án được hiệu quả, chất lượng. | Hàng năm |